Đ. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

I. Lĩnh vực bảo trợ xã hội

1. Thủ tục hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng.

a) Trình tự thực hiện (Điều 3 Quyết định 14/2015/QĐ-UBND):

- Bước 1: Thân nhân hoặc người giám hộ của đối tượng thuộc diện hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng hoặc đại diện tổ chức, đoàn thể thực hiện mai táng cho đối tượngnộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng tại:

* Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi đối tượng hưởng hưu trí hoặc trợ cấp hàng tháng: đối với đối tượng hưởng chế độ chính sách ưu đãi người có công, đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng hưu trí;

* Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi đối tượng cư trú: đối với các đối tượng khác.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: trong các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút).

- Bước 2: Uỷ ban nhân dân phường, xã, thị trấn tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ, cấp Giấy biên nhận cho người nộp; nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì cán bộ hướng dẫn, giải thích để người nộp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, trường hợp từ chối phải có văn bản nêu rõ lý do.

- Bước 3: Xem xét, giải quyết hồ sơ

+ Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường, xã, thị trấn kiểm tra tính chính xác của các thông tin và thực hiện xác nhận trên tờ khai, có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ gửi Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội quận, huyện.

Trường hợp xác định không thuộc đối tượng được hỗ trợ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có văn bản trả lời và gửi trả hồ sơ cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

+ Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện xem xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện ban hành Quyết định hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng. Quyết định này được gửi cho thân nhân hoặc người giám hộ hoặc đại diện tổ chức, đoàn thể thực hiện mai

táng cho đối tượng để biết và Uỷ ban nhân dân phường, xã, thị trấn để thực hiện chi hỗ trợ khuyến khích hỏa táng.

+ Bước 4: Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có trách nhiệm thực hiện cấp phát chi phí khuyến khích hỏa táng.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại trụ sở của Uỷ ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

c)Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Bản chính tờ khai thông tin cá nhân, tổ chức nhận chi phí hỗ trợ khuyến khích hỏa táng (theo mẫu);

+ Bản photo (kèm bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao giấy chứng tử của người được hỏa táng;

+ Bản chính hóa đơn đã được thanh toán của cơ sở hỏa táng theo quy định của Bộ Tài chính;

+ Đối với cá nhân thực hiện thủ tục thông qua ủy quyền hoặc đại diện tổ chức, đoàn thể thực hiện thủ tục: xuất trình văn bản ủy quyền hoặc giấy giới thiệu theo quy định.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: Hai mươi bảy (27) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

+ Một trong các thân nhân của đối tượng (vợ, chồng, cha, mẹ, con, ông, bà, anh, chị, em) hoặc người giám hộ của đối tượng theo quy định;

+ Việc thực hiện thủ tục và nhận chi phí hỗ trợ có thể thực hiện thông qua ủy quyền theo quy định pháp luật về ủy quyền;

+ Đối với các đối tượng là người đơn thân, neo đơn không có thân nhân đứng ra thực hiện mai táng: tổ chức, đoàn thể tại địa phương thực hiện mai táng cho đối tượng theo quy định cử đại diện thực hiện thủ tục hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng theo quy định.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn

- Cơ quan quyết định: Uỷ ban nhân dân quận, huyện.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng (theo mẫu) hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do.

h)Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Tờ khai thông tin cá nhân, tổ chức nhận chi phí hỗ trợ khuyến khích hỏa táng (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 10/3/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh).

- Quyết định hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 10/3/2015 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh).

i) Phí, lệ phí: Không có

k)Yêu cầu và điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

1. Đối tượng và mức hỗ trợ:

a) Hỗ trợ 2.500.000 đồng/lượt hỏa táng cho các đối tượng sau:

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động;

- Đảng viên có Huy hiệu 40 tuổi Đảng trở lên;

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (cán bộ lão thành cách mạng);

- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng 8 năm 1945 (cán bộ tiền khởi nghĩa);

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên;

- Bệnh binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

- Thân nhân liệt sĩ và người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng định suất nuôi dưỡng (già yếu, neo đơn);

- Các đối tượng chính sách đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm dưỡng lão Thị Nghè;

- Hộ nghèo (theo tiêu chí của Thành phố trong từng thời kỳ);

- Các đối tượng theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật: Nghị định số 136/2013/NĐ-CPngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi.

b) Hỗ trợ 1.500.000 đồng/lượt hỏa táng cho các đối tượng:

- Đối tượng hưu trí;

- Hộ cận nghèo (theo tiêu chí của Thành phố trong từng thời kỳ);

- Người dân có hộ khẩu tại Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Miễn phí hỏa táng cho trẻ từ 6 tuổi trở xuống có hộ khẩu hoặc tạm trú (KT3) tại Thành phố Hồ Chí Minh.

d) Việc hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng chỉ được thực hiện một lần đối với một đối tượng.

2. Phạm vi áp dụng:

a) Đối tượng thuộc diện chính sách ưu đãi người có công: được áp dụng đối với các đối tượng thuộc diện chính sách ưu đãi người có công trên địa bàn Thành phố.

b) Đối tượng bảo trợ xã hội: được áp dụng đối với đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

c) Đối tượng hưu trí: được áp dụng đối với đối tượng đang hưởng hưu trí trên địa bàn Thành phố.

d) Đối tượng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo: được áp dụng đối với đối tượng có mã số hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn Thành phố.

đ) Đối tượng thuộc diện chính sách ưu đãi người có công đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm dưỡng lão Thị Nghè: được áp dụng đối với đối tượng được gia đình đưa về thực hiện mai táng.

e) Đối tượng là trẻ em từ 6 tuổi trở xuống: được áp dụng đối với đối tượng có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú (diện có KT3) tại Thành phố Hồ Chí Minh.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 10/3/2015 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quy định về chính sách hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Mẫu số 01

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THÔNG TIN GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, TỔ CHỨC NHẬN CHI PHÍ HỖ TRỢ KHUYẾN KHÍCH HỎA TÁNG

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân phường (xã, thị trấn)...;
- Ủy ban nhân dân quận (huyện).....

1. Tôi tên là:

2. Ngày, tháng, năm sinh: 3. CMND số:

4. Hộ khẩu thường trú:

5. Quan hệ với người mất:

Hoặc đại diện cho tổ chức *(nếu có)*:

6. Họ và tên người mất:

7. Đã từ trần, ngày:

(Giấy chứng tử số: do cấp)

8. Thuộc đối tượng:

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng	□
- Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, anh hùng lao động	□
- Đảng viên có Huy hiệu 40 tuổi Đảng trở lên	□
- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 (cán bộ lão thành cách mạng)	□
- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước Tổng khởi nghĩa	□

19/8/1945 (Cán bộ tiền khởi nghĩa)	
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ thương tật từ 81 % trở lên	□
- Bệnh binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên	□
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81 % trở lên	□
- Thân nhân liệt sĩ và người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng định suất nuôi dưỡng (già yếu, neo đơn)	□
- Các đối tượng chính sách đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm dưỡng lão Thị Nghè	□
- Hộ nghèo (theo tiêu chí của Thành phố), mã số:.....	□
- Các đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại phường, xã, thị trấn:	
● Người khuyết tật (theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP)	□
● Người cao tuổi (theo Nghị định số 06/2011/NĐ-CP)	□
● Đối tượng bảo trợ xã hội khác (theo Nghị định số 67/2007/NĐ-CP, Nghị định số 13/2010/NĐ-CP hoặc Nghị định số 136/2013/NĐ-CP)	□
- Đối tượng hưu trí	□
- Hộ cận nghèo (theo tiêu chí của Thành phố), mã số:	□
- Người dân có hộ khẩu tại Thành phố Hồ Chí Minh	□
- Trẻ từ 6 tuổi trở xuống:	
● Có hộ khẩu, tại Thành phố Hồ Chí Minh	□
● Có tạm trú (KT3) tại Thành phố Hồ Chí Minh	□

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng sự thật tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

Đề nghị Ủy ban nhân dân phường (xã, thị trấn) hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng.

Ngày….. tháng…. năm 20…..
Người khai
(ký và ghi rõ họ, tên đối với gia đình, cá nhân; ký tên và đóng dấu đối với tổ chức)

Xác nhận của UBND phường, xã, thị trấn……:

Ông (bà) [(1)]……, sinh năm.....

Hiện cư trú tại:.....

Là [(2)] .....

(hoặc đại diện:.....)

của ông(bà)[(3)] .....

thuộc đối tượng[(4)] .....

.....

đã chết ngày……. tháng……. năm…….

Đề nghị được giải quyết chế độ hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng./.

....., ngày tháng năm 20….
Chủ tịch

(1) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính tại mục 1;

(2) Mối quan hệ nhân thân được thể hiện tại mục 4;

(3) Đối tượng được nêu tại mục 5;

(4) Đối tượng được nêu tại mục 7.

Mẫu số 02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

ỦY BAN NHÂN DÂN…… -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: ……/QĐ-UBND	*Quận (Huyện)…….., ngày…… tháng…… năm……*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN.....

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1787/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng theo Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số ...../2015/QĐ-UBND ngày ... tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về chính sách hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ hồ sơ đề nghị của: Ông/bà……;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tại Công văn số .../UBND ngày ... tháng ... năm ... và Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ chi phí khuyến khích hỏa táng cho Ông/bà……., cư trú tại …….., CMND số:..... là ……. đã tổ chức hỏa táng cho Ông/bà…… là đối tượng……., đã từ trần ngày…… (Giấy chứng tử số ..... do …… cấp).

Số tiền hỗ trợ: ……đồng (bằng chữ: ……)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông/bà Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận (huyện)……, Thủ trưởng các phòng, ban liên quan, Ủy ban nhân dân phường (xã, thị trấn)……. và ông/bà có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH